

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/DS-ST

Ngày: 12-01-2018

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Vũ**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Thành**

2. Ông **Nguyễn Văn Tám**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Âu Thị Thảo** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 506/2017/TLST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 244/2017/QĐXX-ST ngày 18 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Bùi Vĩnh L** sinh năm: 1973

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Ông **Lê Văn L** sinh năm: 1967

Bà **Nguyễn Thị L** sinh năm: 1966

Cùng địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị L: Anh **Lê Minh L**, sinh năm: 1990. Trú tại: ấp X, xã Y, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 11 năm 2017).

(Ông Vĩnh L, anh Minh L có mặt; ông Văn L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Bùi Vĩnh L trình bày: Vào năm 2014 ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị L có mua thức ăn gia súc của ông nhiều lần và còn nợ lại số tiền là 33.747.000 đồng, ông L và bà L lập giấy nợ cam kết mỗi tháng trả cho ông 5.000.000 đồng, thời gian thực hiện kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2014 âm lịch nhưng đến tháng 7 năm 2017 ông L, bà L chỉ trả cho ông 3.500.000 đồng còn nợ lại 30.247.000 đồng đến nay chưa trả. Nay ông yêu cầu ông L, bà L phải có nghĩa vụ trả cho ông số tiền nợ mua thức ăn gia súc là 30.247.000 đồng và yêu cầu trả lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định từ

ngày 25 tháng 7 năm 2014 đến ngày xét xử, yêu cầu trả 01 lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại bản tự khai không ghi ngày tháng năm và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị L là anh Lê Minh L trình bày: Năm 2014 cha mẹ của anh là ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị L có mua thức ăn gia súc của ông Bùi Vĩnh L nhiều lần còn nợ lại số tiền là 30.247.000 đồng chưa trả cho ông L. Nay anh đại diện theo ủy quyền của bà L đồng ý trả số tiền nêu trên cho ông L nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết số nợ nêu trên và không đồng ý với yêu cầu tính lãi của ông L.

Đối với ông Nguyễn Văn L đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Bè tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng ông L không có văn bản gửi Tòa án thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông L xem như ông L từ bỏ quyền trình bày để bảo vệ quyền lợi cho mình.

Tại phiên tòa ông Bùi Vĩnh L chỉ yêu cầu ông Lê Văn L, bà L trả số tiền vốn 30.247.000 đồng, ông L rút yêu cầu tính lãi của số tiền này từ ngày 25 tháng 7 năm 2014 đến ngày xét xử. Ông L đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Bè triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông L là phù hợp điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Giữa ông Bùi Vĩnh L và ông Lê Văn L, bà Nguyễn Thị L thực tế có xảy ra quan hệ mua bán thức ăn gia súc với nhau đều được ông L và anh L là người đại diện theo ủy quyền của bà L thừa nhận thể hiện qua “Giấy nợ” có chữ ký tên của ông L, bà L và “Bản kê các lần mua thức ăn gia súc” do ông L cung cấp. Theo bản kê các lần mua thức ăn ông Bùi Vĩnh L cung cấp thì tổng cộng số tiền ông Lê Văn L, bà L mua thức ăn gia súc của ông Bùi Vĩnh L từ ngày 04 tháng 01 năm 2014 đến ngày 10 tháng 6 năm 2014 là 33.747.000 đồng. Ông Lê Văn L, bà L đã trả ông Bùi Vĩnh L 3.500.000 đồng còn nợ lại 30.247.000 đồng phù hợp với lời thừa nhận của anh L tại bản tự khai và tại phiên tòa. Anh L đồng ý trả ông Bùi Vĩnh L số tiền này nhưng xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng đến khi hết nợ nhưng ông L không đồng ý, ông L yêu cầu trả 01 lần. Hội đồng xét xử xét thấy ông L, bà L đã nhận đủ số lượng thức ăn gia súc theo bản kê do ông L bán nhưng chưa trả đủ tiền mua thức ăn gia súc cho ông L là vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông L. Do đó cần buộc ông L, bà L trả ông L số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 30.247.000 đồng làm 01 lần là phù hợp Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu tính lãi: Tại phiên tòa ông L rút lại yêu cầu tính lãi đối với số tiền 30.247.000 đồng từ ngày 25 tháng 7 năm 2014 đến ngày xét xử. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 228, 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Vĩnh L.

Buộc ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả ông Bùi Vĩnh L số tiền mua bán thức ăn gia súc còn nợ là 30.247.000 đồng (ba mươi triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) làm 01 lần.

Kể từ ngày ông Bùi Vĩnh L có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị L chậm thi hành đối với số tiền trên thì còn phải chịu thêm khoản lãi của số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi mà ông Bùi Vĩnh L đã rút.

3. Về án phí:

- Ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.512.350 đồng (một triệu năm trăm mười hai nghìn ba trăm năm mươi đồng).

- Ông Bùi Vĩnh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông L 757.000 đồng (bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 07809 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Bùi Vĩnh L, bà Nguyễn Thị L, anh Lê Minh L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với ông Lê Văn L thời hạn kháng cáo trên được tính kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

